

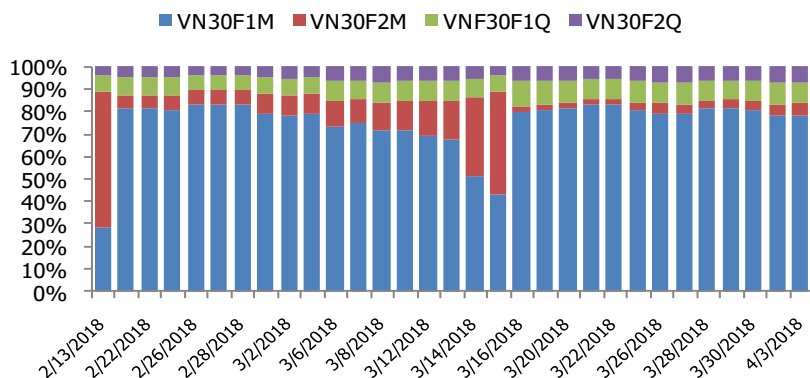
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1804	19/04/2018	16	1162.6	0.86
VN30F1805	17/05/2018	44	1169.5	-1.68
VN30F1806	21/06/2018	79	1175	-1.71
VN30F1809	20/09/2018	170	1191	-3.35

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- TTCK Việt Nam trước khi bước vào phiên giao dịch mới đón nhận thông tin không mấy khả quan từ tình hình thế giới. Phố Wall giảm mạnh trong ngày thứ Hai khi nhà đầu tư rút khỏi nhóm cổ phiếu công nghệ trong bối cảnh những lo ngại về cuộc chiến thương mại lại dấy lên. Trong đó, S&P 500 đóng cửa dưới mức trung bình động 200 ngày lần đầu tiên kể từ cuộc trưng cầu dân ý Anh rời khỏi Liên minh Châu Âu (EU) hồi tháng 6/2016. Chính điều này tác động tới tâm lý giao dịch trên thị trường, áp lực bán ở các mã cổ phiếu vốn hóa lớn có tính dẫn dắt bị chốt lời mạnh khiến VN-Index giảm điểm sau khi thiết lập đỉnh lịch sử. Chỉ số VN30 chốt phiên giảm 10,24 điểm (-0,87%) xuống 1.160,97 điểm.
- Với việc điều chỉnh của thị trường chứng khoán cơ sở khiến giao dịch trên thị trường chứng khoán phái sinh diễn ra giằng co, đặc biệt là các hợp đồng kỳ hạn ngắn là F1804 và F1805. Mặc dù sắc đỏ chiếm lĩnh thị trường HĐTL trong suốt phiên giao dịch, tuy nhiên chốt phiên, 3/4 hợp đồng vẫn tăng điểm nhẹ để đóng cửa trong sắc xanh. Ngày hôm nay chỉ số cơ sở VN30 giảm 10,24 điểm, khiến mức basis của các HĐTL giảm mạnh xuống -1,63 điểm (hợp đồng tháng 4); -8,53 điểm (hợp đồng tháng 5); -14,03 điểm (hợp đồng tháng 6) và -30,03 điểm (hợp đồng tháng 9). Việc Basis của các HĐ thu hẹp cho thấy nhà đầu tư vẫn chưa lạc quan về khả năng tiếp tục tăng điểm thị trường cơ sở trong thời điểm hiện tại. Bên cạnh đó, với ảnh hưởng khó lường từ thị trường chứng khoán thế giới thì nhà đầu tư cần hạn chế các hoạt động mua đuổi.
- Về kỹ thuật, VN30-Index chịu áp lực lớn quanh mốc 1.170 điểm, theo đó chỉ số rung lắc mạnh và chìm trong sắc đỏ. MACD cho tín hiệu bán và Stochastic Oscillator nằm trong vùng overbought nên hiện tượng rung lắc có thể tiếp tục xuất hiện. Do đó, vùng 1.170-1.180 điểm sẽ là kháng cự mạnh, vùng 1.140-1.150 điểm sẽ là hỗ trợ ngắn hạn.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long có thể xem xét mở nếu VN30 trụ vững trên vùng 1.140 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 1.170-1.180. Stoploss nếu VN30 giảm xuống dưới 1.135. Vị thế Short có thể mở trong trường hợp VN30 giảm và xuyên qua hỗ trợ 1.140 điểm. Chốt lời quanh vùng kỳ vọng 1.130 – 1.135. Stoploss nếu VN30 vận động trên 1.140.

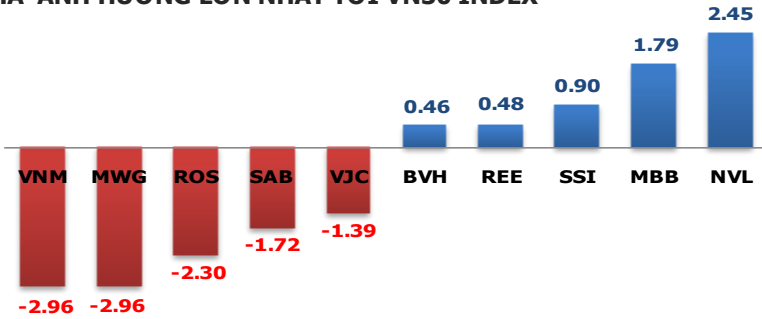
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Chiến lược Long và nắm giữ khi chỉ số vẫn tiếp tục đà tăng trong ngắn hạn, xem xét chốt lời vị thế long và mở vị thế short nếu VN30 không vượt được kháng cự 1.180-1.190 điểm.

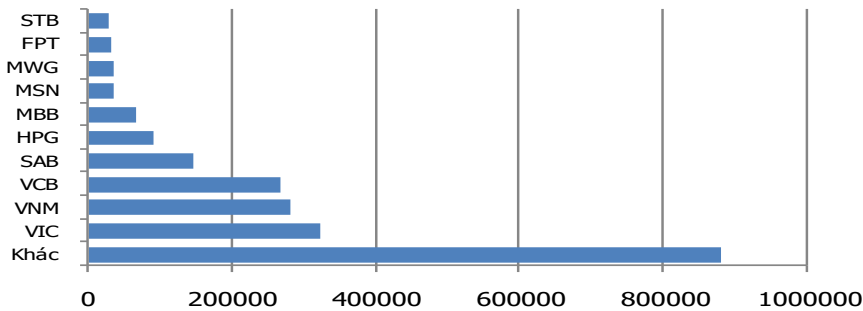
Chiến lược giao dịch trung hạn

Chiến lược giao dịch trung hạn: Kỳ vọng xu hướng vượt đỉnh có thể diễn ra, với mức kháng cự kỳ vọng VN30 là 1.200 điểm. Trong trường hợp hỗ trợ mạnh ngắn hạn 1.150-1.155 không bị vi phạm

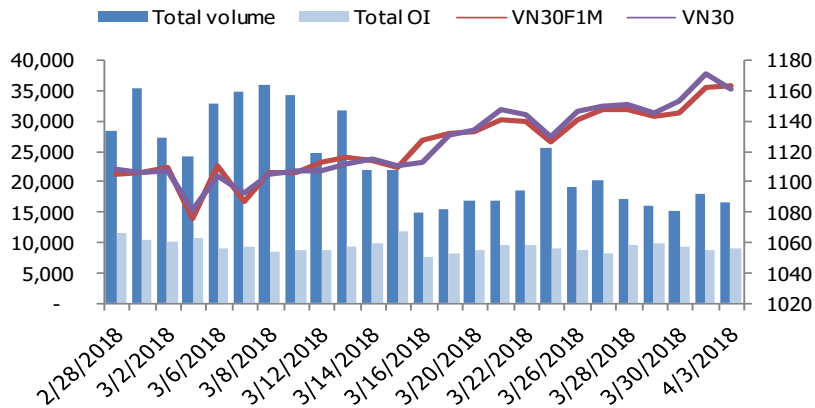
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



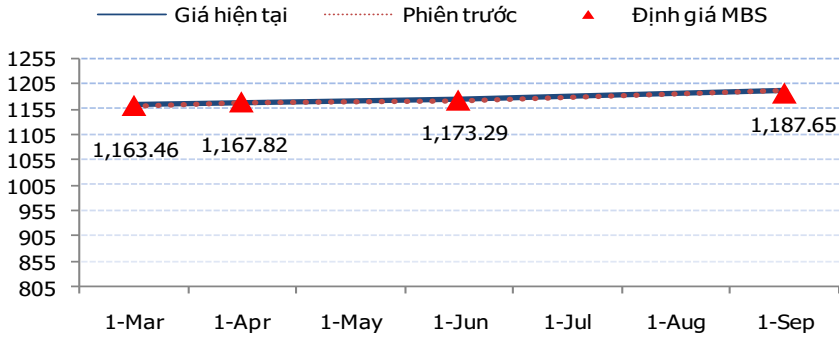
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường phiên hôm nay chứng kiến sự bùng nổ đến từ nhóm cổ phiếu chứng khoán. Nhóm cổ phiếu chứng khoán bứt phá mạnh khi nhóm ngành này sẽ hưởng lợi từ việc thị trường chung thời gian gần đây đã có sự tăng trưởng mạnh cả về điểm số lẫn thanh khoản. Bên cạnh đó, danh mục tự doanh của các CTCK có thêm khoản thặng dư khi nhiều cổ phiếu nắm giữ đã có bước tăng trưởng vượt bậc. Bên cạnh nhóm chứng khoán, một số cổ phiếu vốn hóa lớn như VCB, MBB, BVH, NVL, BMP...cũng tăng giá mạnh, điều này giúp thu hẹp đà giảm giá của chỉ số. Tuy nhiên, VN30 vẫn giảm khá sâu do áp lực lớn đến từ các mã trụ cột như ROS, SAB, VNM, PLX, GAS... Trong đó, ROS giảm 6,8% xuống 134.600 đồng/CP, SAB giảm 3,8% xuống 229.000 đồng/CP, VNM giảm 3% xuống 193.700 đồng/CP.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 10,24 điểm (-0,87%) xuống 1.160,97 điểm. Số mã giảm giá chiếm ưu thế với 17 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 73 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 4.103 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 341,65 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VNM (-92,60 tỷ), VIC (-78,39 tỷ), GAS (-45,50 tỷ), VJC (-30,67 tỷ), PLX (-20,45 tỷ), CVT (-19,78 tỷ),...Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như NVL (+44,82 tỷ), HBC (+16,76 tỷ), DHG (+13,25 tỷ), MSN (+12,36 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



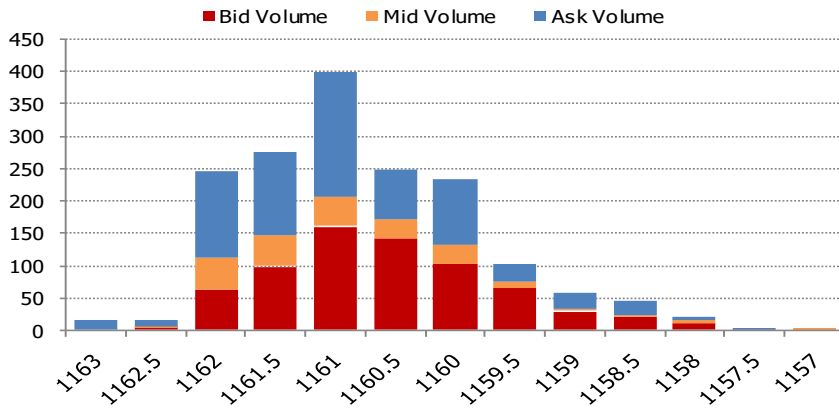
ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F180	1162.6	0.05	15,942	- 7.30	7118	5.67
VN30F1805	1169.5	0.04	382	- 10.12	474	17.04
VN30F1806	1175	0.34	184	80.39	835	0.24
VN30F1809	1191	-0.13	113	24.18	658	4.44
Tổng			16,621	- 6.71	9,085	5.59

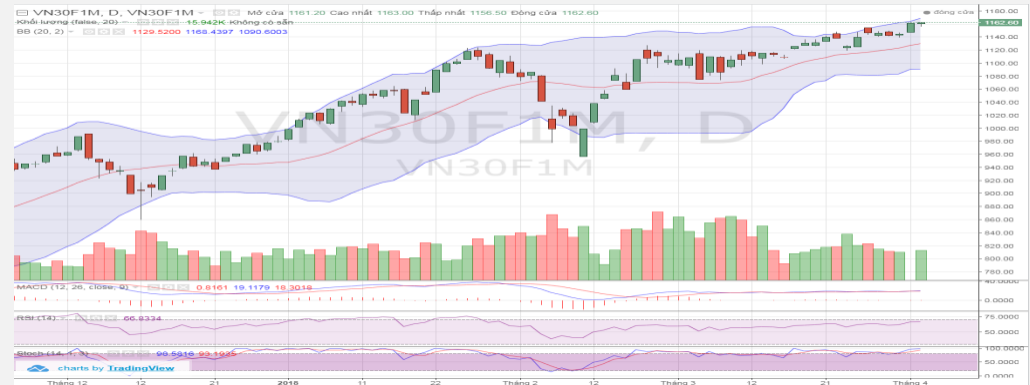
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1804



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTTL

- Sau phiên tăng điểm mạnh mẽ ngày hôm trước, thị trường giao dịch HĐTTL ngày hôm nay mở cửa trước những thông tin không mấy tích cực của thị trường chứng khoán thế giới. Mặc dù sắc đỏ chiếm lĩnh thị trường trong suốt phiên giao dịch, tuy nhiên chốt phiên, ¾ hợp đồng vẫn tăng điểm nhẹ để đóng cửa trong sắc xanh. Hai hợp đồng kỳ hạn gần VN30F1804 và VN30F1805 tăng nhẹ 0,6 và 0,5 điểm tương ứng 0,05% và 0,04% so với phiên trước lên mức 1.162,6 và 1.169,5 điểm. VN30F1806 tăng 0,34% lên 1.175 điểm trong khi VN30F1809 giảm 0,13% xuống 1.191 điểm. Ngày hôm nay chỉ số cơ sở VN30 giảm tới 10,24 điểm, khiến mức basis của các HĐTTL giảm mạnh xuống -1,63 điểm (hợp đồng tháng 4); -8,53 điểm (hợp đồng tháng 5); -14,03 điểm (hợp đồng tháng 6) và -30,03 điểm (hợp đồng tháng 9).
- Cùng với sự hạ nhiệt của chỉ số, tổng thanh khoản trên thị trường HĐTTL ngày hôm nay cũng giảm nhẹ 6,71% so với phiên trước, với 16.621 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó, KLGD hợp đồng VN30F1804 và VN30F1805 lần lượt giảm 7,3% và 10,12% xuống 15.942 hợp đồng và 382 hợp đồng. KLGD hợp đồng VN30F1806 đạt 184 hợp đồng (+80,39%) và KLGD hợp đồng VN30F1809 đạt 113 hợp đồng (+24,18%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1804 là 1.163,46 điểm (cao hơn +0,86 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho VN30F1805 là 1.167,82 điểm (-1,68 điểm), VN30F1806 là 1.173,29 điểm (-1,71 điểm), VN30F1809 là 1.187,65 điểm (-3,35 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,188.29	- 0.70	21.26	20.73
Dow Jones	24,033.36	1.65	19.10	- 4.35
S&P 500	2,614.45	1.26	20.81	- 3.43
Nikkei 225	21,292.29	- 0.45	15.64	- 6.47
Shanghai	3,136.63	- 0.84	15.88	- 5.16
DAX	12,002.45	- 0.78	13.69	- 7.40
Vàng	1,336.20	- 0.08	-	2.74
Dầu WTI	63.40	- 0.17	-	4.88

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 02/04/2018			
[US] PMI Sản xuất T.3/2018	55.7	55.7	55.6
Thứ Ba – 03/04/2018			
[UK] PMI Sản xuất T.3/2018	55.2	54.8	55.1
[Đức] PMI Sản xuất T.3/2018	58.4	58.4	58.2
Thứ Tư – 04/04/2018			
[UK] PMI Xây dựng T.3/2018	51.4	51.2	
[EU] CPI ước tính nhanh T3/2018	1.1%	1.4%	
[US] PMI Dịch vụ T.3/2018	54.1	54.3	
[US] Dự trữ dầu thô	1.6 triệu thùng		
Thứ Năm – 05/04/2018			
[US] PMI Sản xuất T.3/2018	55.7	55.7	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Rủi ro đang tăng cao trên thị trường chứng khoán Mỹ khi cổ phiếu bùng nổ trong phiên giao dịch hôm qua. Chứng khoán Mỹ quay đầu tăng 1,3% trong phiên 03/04 nhờ lực hồi phục của cổ phiếu công nghệ tuy nhiên vẫn thấp hơn 0,9% so với ghi nhận cuối tháng 1. Hợp đồng giao sau trên chỉ số này cũng hạ 0,2%. Thị trường dường như khá thận trọng trước thềm đợt công bố báo cáo tài chính và các chỉ số kinh tế vĩ mô tuần tới. Trong khi dollar gần như không đổi so với tham chiếu thì lợi tức trái phiếu kho bạc bật tăng 5 điểm cơ bản đạt 2,77% cao nhất tuần.
- Tại khu vực châu Á, thị trường diễn biến giằng co ngay từ đầu phiên trong bối cảnh nhà đầu tư dồn sự quan tâm đến sự đáp trả của Trung Quốc với Hoa Kỳ trong căng thẳng thương mại đang có xu hướng ngày càng leo thang giữa 2 nền kinh tế lớn nhất thế giới. Các thị trường lớn như Seoul, Tokyo hay Sydney đều đổ lửa. Giá yên Nhật tăng trở lại sau khi Mỹ công bố danh sách chi tiết các mặt hàng áp thuế nhập khẩu với Trung Quốc.
- Giá dầu thô không biến động nhiều, giao dịch quanh mức 63,4 USD/thùng. Vàng giảm 0,6% đạt 1.332,23 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Sau khi chạm vùng kháng cự mạnh quanh ngưỡng 214.000 đồng/cp, VNM có 5 phiên giảm giá liên tiếp. Kết thúc phiên ngày 03/04, VNM giảm 6.000 đồng xuống 193.700 đồng/cp và là cổ phiếu có tác động lớn tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Việc khối ngoại bán ròng mạnh với giá trị gần 93 tỷ đồng đã kích thích lực bán gia tăng. Về mặt kỹ thuật, đường giá đang chạm ngưỡng hỗ trợ mạnh tương đương với đường MA50 ngày, trong các phiên tới giá VNM có thể điều chỉnh thêm khi các chỉ báo MACD, MFI, Stochastic...đang hướng xuống trở lại là các tín hiệu suy yếu trong ngắn hạn của VNM.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
HPG	General Industrials	9.11	58,500	-0.85	3.48%	370.58	-0.90	10.56	2.75
VNM	Food Producers	8.24	193,700	-3.00	4.10%	395.97	-2.96	30.16	11.71
VIC	Real Estate Investment & Services	12.79	122,300	-0.57	1.82%	293.75	-0.85	68.12	10.87
VJC	Travel & Leisure	8.69	225,000	-1.36	3.11%	194.15	-1.39	27.12	21.28
MSN	Financial Services	8.11	113,000	-1.40	2.86%	105.41	-1.33	39.28	7.98
MBB	Banks	6.27	36,700	2.51	2.51%	356.42	1.79	18.77	2.37
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.70	103,000	-6.45	6.89%	113.65	-2.96	14.37	5.52
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.45	61,200	-0.49	0.82%	69.76	-0.25	11.06	2.84
SAB	Beverages	3.77	229,000	-3.78	4.37%	15.37	-1.72	33.31	9.91
STB	Banks	4.36	15,700	-0.63	1.60%	108.22	-0.32	41.36	1.24
VCB	Banks	4.58	74,300	0.41	2.45%	260.86	0.21	38.52	4.94
ROS	Construction & Materials	2.72	134,600	-6.79	7.82%	189.88	-2.30	142.77	12.64
NVL	Real Estate Investment & Services	3.37	76,800	6.67	7.55%	248.19	2.45	30.31	5.00
SSI	Financial Services	2.35	42,200	3.43	5.06%	512.44	0.90	17.80	2.47
PLX	Oil & Gas Producers	1.65	83,000	-2.24	3.02%	65.24	-0.44	22.31	4.94
GAS	Oil & Gas Producers	2.18	133,000	-2.28	2.33%	99.01	-0.59	28.76	6.41
CTG	Banks	2.31	36,300	0.28	1.67%	211.74	0.07	18.00	2.18
REE	Industrial Engineering	1.26	39,500	3.40	3.27%	67.26	0.48	8.89	1.52
SBT	Food Producers	1.00	17,450	0.29	2.64%	52.35	0.03	13.34	1.42
GMD	Industrial Transportation	0.82	30,350	1.17	1.67%	24.03	0.11	16.11	1.42
CII	Construction & Materials	0.93	29,400	-2.65	3.74%	27.33	-0.29	4.87	1.47
CTD	Construction & Materials	0.82	153,000	-2.55	2.89%	29.90	-0.25	7.49	1.60
HSG	Industrial Metals & Mining	0.80	22,250	-2.41	2.95%	37.91	-0.23	5.78	1.52
KDC	Food Producers	0.80	37,800	-1.56	2.13%	7.06	-0.15	13.81	1.22
BVH	Nonlife Insurance	1.17	100,500	3.50	5.00%	58.41	0.46	47.84	4.89
BID	Banks	1.32	45,100	0.22	2.46%	60.60	0.03	26.87	3.52
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.89	114,000	1.88	4.70%	45.85	0.19	26.11	5.43
BMP	Construction & Materials	0.51	72,100	1.55	2.09%	20.55	0.09	12.70	2.41
DPM	Chemicals	0.57	21,350	-1.84	2.11%	28.35	-0.12	13.94	1.06
NT2	Electricity	0.46	30,850	0.00	0.98%	32.93	0.00	11.17	1.78

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn